

Đồng Nai, ngày 19 tháng 02 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quy hoạch xây dựng vùng huyện Định Quán đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật số 35/2018/QH14 ngày 20/11/2018 về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 734/QĐ-TTg ngày 27/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Đồng Nai đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 613/TTr-SXD ngày 18/02/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quy hoạch xây dựng vùng huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050 với các nội dung chính sau:

1. Phạm vi, ranh giới, tỷ lệ và thời hạn lập quy hoạch

a) Phạm vi, ranh giới lập quy hoạch: Toàn bộ ranh giới hành chính huyện Định Quán, có diện tích tự nhiên là 971,09 km² (97.109,05 ha), với 14 đơn vị hành chính trực thuộc, có ranh giới được xác định như sau:

- Phía Bắc : Giáp huyện Tân Phú
- Phía Nam : Giáp huyện Định Quán, TX. Long Khánh và huyện Xuân Lộc.
- Phía Đông : Giáp huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.
- Phía Tây : Giáp với huyện Vĩnh Cửu.



b) Giai đoạn lập quy hoạch

- Giai đoạn ngắn hạn : Đến năm 2020.
- Giai đoạn dài hạn : Đến năm 2030.
- Tầm nhìn : Định hướng đến năm 2050.

2. Quan điểm, mục tiêu lập quy hoạch

a) Cụ thể hóa chủ trương phát triển kinh tế, xã hội tỉnh Đồng Nai và huyện Định Quán, Quy hoạch xây dựng Vùng tỉnh Đồng Nai tạo điều kiện đẩy nhanh quá trình phát triển kinh tế của tỉnh và huyện một cách bền vững.

b) Xác định sự hình thành và phát triển hệ thống đô thị nông thôn, hạ tầng kỹ thuật trên địa bàn huyện Định Quán.

c) Định hướng kết nối hệ thống hạ tầng của huyện với hạ tầng của tỉnh Đồng Nai và các khu vực liên quan.

d) Hỗ trợ, thúc đẩy phát triển kinh tế, phát huy tiềm năng và nguồn lực của huyện; tạo tiền đề thúc đẩy phát triển kinh tế, nâng cao chất lượng sống, bảo vệ môi trường.

d) Làm cơ sở để hướng dẫn các ngành, các cấp chính quyền trong việc lập các dự án quy hoạch, chương trình đầu tư và hoạch định các chính sách phát triển, quản lý đô thị và các khu dân cư nông thôn, khu vực phát triển công nghiệp, du lịch,... và hệ thống các công trình chuyên ngành, đảm bảo vùng huyện phát triển hài hòa, đồng bộ.

e) Làm công cụ quản lý phát triển, kiểm soát không gian toàn huyện, tạo cơ hội đầu tư ổn định và bền vững.

3. Tính chất, chức năng Vùng huyện Định Quán

Là hạt nhân hành lang đô thị vùng phía Bắc của tỉnh Đồng Nai; Trung tâm kinh tế, văn hoá, khoa học kỹ thuật của vùng phía Bắc tỉnh; Trung tâm nông nghiệp công nghệ cao, thương mại - dịch vụ, công nghiệp chế biến nông, lâm sản vùng kinh tế sinh thái của tỉnh.

4. Tầm nhìn đến năm 2050

Quy hoạch vùng huyện Định Quán tầm nhìn chiến lược từ 20 - 30 năm:

- a) Là hạt nhân hành lang đô thị vùng phía Bắc của tỉnh Đồng Nai.
- b) Là trung tâm kinh tế, văn hoá, khoa học kỹ thuật của vùng phía Bắc tỉnh.
- c) Là trung tâm nông nghiệp công nghệ cao, trung tâm thương mại - dịch vụ, trung tâm công nghiệp chế biến nông, lâm sản vùng kinh tế sinh thái tỉnh Đồng Nai.
- d) Là vùng có vai trò bảo tồn rừng cảnh quan, bảo vệ nguồn nước và sự đa dạng sinh học của tỉnh Đồng Nai; Cung cấp các công trình đầu mối cấp vùng và tiêu vùng.
- d) Có vị trí chiến lược về an ninh quốc phòng.

5. Các chỉ tiêu dự báo phát triển vùng

a) Các chỉ tiêu kinh tế xã hội: Dự báo cơ cấu kinh tế của huyện Định Quán đến năm 2030: Ngành Nông lâm thủy sản dự kiến đạt 34%. Ngành công nghiệp xây dựng dự kiến đạt 20%. Ngành Thương mại dịch vụ dự kiến đạt 46%.

b) Dự báo phát triển dân số

- Dân số toàn huyện

+ Năm 2025: Khoảng 231.000 người.

+ Năm 2030: Khoảng 243.000 người.

- Dân số đô thị

+ Năm 2025: Khoảng 41.000 người.

+ Năm 2030: Khoảng 80.000 người.

- Dân số nông thôn

+ Năm 2025: Khoảng 190.000 người.

+ Năm 2030: Khoảng 163.000 người.

c) Dự báo phát triển đô thị

Đến năm 2030 huyện Định Quán có 3 đô thị, trong đó:

- Đô thị Định Quán (thị trấn Định Quán) là đô thị loại IV : 50.000 người.

- Đô thị La Ngà là đô thị loại V : 20.000 người.

- Đô thị Phú Túc là đô thị loại V : 10.000 người.

d) Dự báo nhu cầu, cơ cấu sử dụng đất và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật

- Đất xây dựng đô thị: Chỉ tiêu đất đô thị loại IV - V: 150 - 250m²/người.

+ Năm 2025: Khoảng 420ha.

+ Năm 2030: Khoảng 1.467ha.

- Đất xây dựng nông thôn: Chỉ tiêu đất xây dựng nông thôn: 300 - 500 m²/hộ.

- Một số chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật cơ bản của đồ án:

ST T	Hạng mục	Đơn vị tính	Năm 2017	Năm 2020	Năm 2030
1	Dân số toàn huyện	Ngàn người	168,770	190 - 195	240 - 245
2	Đất xây dựng đô thị	ha			1.000 - 1.200
3	Chỉ tiêu đất xây dựng đô thị	m ² /người		130 - 170	150 - 170
4	Loại đô thị	Loại			
	- Đô thị Định Quán		V	V	IV
	- Đô thị La Ngà				V
	- Đô thị Phú Túc				V
5	Chỉ tiêu cấp điện				V
	- Đô thị Định Quán	KW/người		400	1.000

ST T	Hạng mục	Đơn vị tính	Năm 2017	Năm 2020	Năm 2030
6	- <i>Đô thị Phú Túc</i>	KW/người		400	1.000
	- <i>Đô thị La Ngà</i>	KW/người		400	1.000
	- Các khu trung tâm xã	KW/người		200 - 240	500 - 600
	- Công nghiệp	kw/ha		50 - 350	50 - 350
	- Công cộng - Dịch vụ	kw/ha		120 - 140	120 - 140
6	Chỉ tiêu cấp nước				
7	- <i>Đô thị Định Quán</i>	l/người/ngđ		≥ 100	≥ 120
	- <i>Đô thị Phú Túc</i>	l/người/ngđ		≥ 100	≥ 120
	- <i>Đô thị La Ngà</i>	l/người/ngđ		≥ 100	≥ 120
	- Các khu trung tâm xã	l/người/ngđ		≥ 80	≥ 80
	- Công nghiệp	m ³ /ha.ngđ		35	35
7	Chỉ tiêu thoát nước	%			100
8	- <i>Đô thị Định Quán</i>	l/người/ngđ		80%Qc	80%Qc
	- <i>Đô thị Phú Túc</i>	l/người/ngđ		80%Qc	80%Qc
	- <i>Đô thị La Ngà</i>	l/người/ngđ		80%Qc	80%Qc
	- Các khu trung tâm xã	l/người/ngđ		80%Qc	80%Qc
	- Công nghiệp	m ³ /ha.ngđ		80%Qc	80%Qc
	- Du lịch	m ³ /ha.ngđ		80%Qc	80%Qc
	- Công cộng	%Qsh		80%Qc	80%Qc

6. Định hướng phát triển không gian vùng

a) Mô hình cấu trúc phát triển vùng: Không gian vùng huyện Định Quán sẽ phát triển theo cấu trúc mô hình các vùng đô thị trung tâm nhằm nâng cao tối đa chức năng của các vùng đô thị có tính đặc trưng riêng, cũng như phát huy hiệu quả của các vùng đô thị vệ tinh, cụ thể:

- Là mô hình phát triển trên cơ sở các vùng phát triển đô thị tập trung là đô thị Định Quán và đô thị công nghiệp - dịch vụ La Ngà, đô thị sinh thái Phú Túc, các vùng đô thị có tính chất lan tỏa hỗ trợ cho các vùng chức năng khác.

- Là mô hình trong đó làm rõ trọng điểm phát triển, gắn kết các khu chức năng đô thị có khả năng độc lập ở từng địa điểm. Các vùng đô thị có tính đặc trưng riêng.

- Có hai vùng bảo tồn: Vùng bảo tồn rừng đầu nguồn phòng hộ phía Bắc ven hồ Trị An và vùng bảo tồn rừng phía Đông.

- Xác định các tiêu vùng phát triển kinh tế và các trục hành lang kinh tế dựa trên yếu tố địa hình đồng thời liên kết bằng các hệ thống giao thông chính:

+ Các tiêu vùng phát triển kinh tế: Chuỗi đô thị - công nghiệp trung tâm dọc Quốc lộ 20; Các tiêu vùng phát triển lâm nghiệp, nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp chuyên canh, du lịch cảnh quan.

+ Hai hành lang kinh tế: (1) Trục hành lang kinh tế theo tuyến Quốc lộ 20 và cao tốc Dầu Giây - Liên Khương; (2) Trục kinh tế Thông Nhất - Định Quán - Tân Phú - Thị xã Long Khánh - Cẩm Mỹ kết nối chặt chẽ các khu vực phát triển đô thị và các vùng chức năng.

+ Tuyến đường tỉnh Thanh Sơn - Xuân Bắc và các tuyến đường thủy sông Đồng Nai, sông La Ngà: Hình thành hành lang xanh, bảo vệ sinh thái và cung ứng dịch vụ nông nghiệp - nông thôn.

b) Phân vùng phát triển

Huyện Định Quán được xác định phát triển không gian theo 05 tiêu vùng:

- Vùng phát triển đô thị dọc Quốc lộ 20: Bao gồm thị trấn Định Quán, một phần các xã Phú Vinh, Phú Lợi, Ngọc Định, La Ngà, Túc Trung, Phú Túc, có tính chất là khu vực phát triển đô thị, trong đó thị trấn Định Quán là trung tâm hành chính chính trị, trung tâm kinh tế và văn hóa của toàn vùng. Định hướng phát triển: Phát triển các đô thị mới mở rộng với chức năng đô thị gắn với các trung tâm hành chính-thương mại, trung tâm đào tạo, y tế, trung tâm văn hóa - TDTT (Công viên Đá Ba Chồng)...; đầu tư xây dựng mở rộng không gian thị trấn xuông phía Tây, Nam Quốc lộ 20 và phía Đông tới 2 đường vành đai dự kiến và nối với đường cao tốc. Thông qua các tuyến đường chính ngang nối từ trung tâm hiện hữu xuông phía Nam, hình thành 1 - 3 trục chính ngang mới cho đô thị, bố trí một số khu vực công viên cây xanh cảnh quan. Phát triển các vùng nông nghiệp công nghệ cao. Các khu, cụm công nghiệp hiện có và đang triển khai: Tập trung đầu tư hoàn chỉnh kết cấu hạ tầng, tạo điều kiện thuận lợi để đón nhận xu hướng chuyển dịch các ngành sản xuất như cơ khí, lắp ráp điện tử, các công nghiệp phụ trợ... từ các trung tâm công nghiệp phát triển của tỉnh. Hạn chế phát triển các ngành công nghiệp có khả năng gây ô nhiễm.

- Vùng cảnh quan sinh thái ven hồ Trị An (một phần các xã Thanh Sơn, Ngọc Định, Phú Ngọc, Suối Nho, Túc Trung, La Ngà, Phú Cường): Bảo tồn vùng sinh thái tự nhiên, bảo vệ nguồn nước và sự đa dạng sinh học của hệ sinh thái ven hồ Trị An; phát triển du lịch tâm linh, du lịch văn hóa lịch sử, du lịch khám phá... khai thác cảnh quan thiên nhiên và các di tích lịch sử vốn có; phát triển nuôi trồng thủy sản nước ngọt.

- Vùng sản xuất nông nghiệp (một phần các xã Phú Ngọc, Gia Canh, Phú Lợi, Phú Hòa): Hình thành các điểm trung tâm cụm xã và điểm dân cư nông thôn gắn với các điểm dịch vụ thương mại, dịch vụ nông nghiệp nông thôn. Phát triển các vùng sản xuất nông nghiệp kỹ thuật cao, nông nghiệp chuyên canh gắn với du lịch sinh thái miệt vườn.

- Vùng lâm nghiệp phía Đông: Phạm vi tiếp giáp sông La Ngà và tỉnh Bình Thuận; định hướng phát triển: Là vùng sẽ phát triển dân cư nông thôn mới, phát triển kinh tế rừng, du lịch sinh thái nghỉ dưỡng, du lịch văn hóa truyền thống.

- Vùng lâm nghiệp phía Bắc (bao gồm toàn bộ diện tích xã Thanh Sơn, giáp khu vực rừng bảo tồn Nam Cát Tiên): Định hướng phát triển bảo tồn rừng cảnh quan và bảo vệ sự đa dạng sinh học của hệ sinh thái rừng; phát triển kinh tế đối rừng, trồng cây công nghiệp như lấy gỗ, cây ăn quả, vùng cây dược liệu; phát triển du lịch sinh thái, thăng cảnh, tìm hiểu văn hóa dân tộc cộng đồng, du lịch mạo hiểm và khám phá rừng núi.

c) Định hướng phân bố không gian phát triển kinh tế

- Phân bố không gian phát triển công nghiệp:

+ Các khu công nghiệp:

Trên phạm vi toàn huyện quy hoạch 01 Khu công nghiệp: Khu công nghiệp Định Quán với quy mô 161,24 ha tại xã La Ngà, ngành nghề đầu tư: Ưu tiên đầu tư công nghiệp vật liệu xây dựng, lắp ráp cơ khí, chế biến nông sản thực phẩm, điện, điện tử, may mặc, công nghiệp nhẹ, bao bì, da giày, sản xuất lắp ráp sửa chữa máy nông lâm nghiệp và giao thông vận tải.

+ Các cụm công nghiệp:

* Ưu tiên đầu tư 03 cụm công nghiệp Phú Cường (quy mô 44,4 ha), Phú Túc (quy mô 50 ha) và Phú Vinh (quy mô 35,9 ha). Theo đó, đến năm 2020, tập trung hỗ trợ nhà đầu tư hoàn chỉnh cụm công nghiệp Phú Cường, đồng thời tạo điều kiện cho các nhà đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng đối với 2 cụm công nghiệp Phú Vinh và Phú Túc.

* Cụm công nghiệp Phú Cường: Với quy mô khoảng 44,4 ha, định hướng là Cụm công nghiệp đa ngành, ưu tiên các loại hình công nghiệp sạch, ít gây ảnh hưởng đến môi trường.

* Cụm công nghiệp Phú Vinh: Với quy mô khoảng 35,9ha, định hướng đầu tư các loại hình công nghiệp sạch, ít ô nhiễm phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế xã hội của Huyện. Trong đó, quy mô của các nhà máy chủ yếu là vừa và nhỏ đi kèm với các công trình công cộng phục vụ cho Cụm công nghiệp.

* Cụm công nghiệp Phú Túc: Với quy mô khoảng 50ha, bố trí các dự án đầu tư tiêu thủ công nghiệp, chế biến nông sản và các dự án công nghiệp sạch.

* Cụm cơ sở làng nghề mây tre đan: Tại xã Gia Canh với quy mô 2,6ha.

- Phân bố không gian phát triển nông - lâm nghiệp: Quy hoạch các vùng sản xuất nông lâm nghiệp như sau:

+ Vùng I: Vùng phát triển sản xuất nông nghiệp và thủy sản, bao gồm 3 tiểu vùng: tiểu vùng phát triển nông nghiệp và thủy sản ứng dụng công nghệ cao (tiểu vùng IA); Tiểu vùng phát triển nông nghiệp (tiểu vùng IB); tiểu vùng phát triển nông nghiệp, cây công nghiệp lâu năm (tiểu vùng IC). Cụ thể:

* Tiểu vùng IA: Diện tích 15.009 ha, bao gồm toàn bộ diện tích xã Phú Lợi, Phú Hòa, một phần diện tích đất nông nghiệp xã Gia Canh, một phần diện tích thị trấn Định Quán và phần diện tích đất phía Nam Quốc lộ 20 xã Phú Ngọc. Định hướng phát triển: Xây dựng vùng chuyên canh mía, bắp, rau, điều xen cao, xoài, măng cầu ứng dụng công nghệ cao và phát triển nuôi trồng thủy sản với các mô hình nuôi công nghiệp, bán công nghiệp theo hình thức trang trại tập trung; phát triển các vùng chăn nuôi tập trung các trang trại, doanh nghiệp với phương thức chăn nuôi công nghiệp.

* Tiểu vùng IB: Diện tích 12.075 ha, bao gồm toàn bộ diện tích xã Phú Tân, Phú Vinh, một phần diện tích của thị trấn Định Quán, một phần diện tích đất nông nghiệp xã Ngọc Định và một phần diện tích phía Bắc Quốc lộ 20 xã

Phú Ngọc. Định hướng phát triển: xây dựng vùng chuyên canh cà phê, tiêu, bắp, rau, điêu xen ca cao, xoài, cây ăn quả có múi, măng cầu; phát triển các vùng chăn nuôi tập trung các trang trại với phương thức chăn nuôi công nghiệp và bán công nghiệp.

* Tiểu vùng IC: Diện tích 25.146 ha, bao gồm toàn bộ diện tích các xã La Ngà, Túc Trung, Phú Cường, Phú Túc, Suối Nho. Định hướng phát triển: Hình thành và phát triển các vùng sản xuất tập trung cây lâu năm cao su, xoài và bắp, rau.

+ Vùng II: Vùng phát triển lâm nghiệp, bao gồm: Tiểu vùng phát triển rừng sản xuất và rừng phòng hộ (tiểu vùng IIA); tiểu vùng phát triển rừng phòng hộ (IIB). Cụ thể:

* Tiểu vùng IIA: Diện tích tự nhiên 32.616 ha, bao gồm toàn bộ diện tích xã Thanh Sơn và một phần diện tích xã Ngọc Định (phần giáp hồ Trị An). Định hướng phát triển: bảo vệ, ổn định diện tích rừng hiện có, tăng diện tích rừng sản xuất nguyên liệu, kết hợp sản xuất nông - ngư nghiệp và các dịch vụ khác. Quy hoạch các khu rừng giống chuyên hóa, vườn ươm cây giống để cung cấp vật liệu giống cho trồng rừng tập trung và cây phân tán.

* Tiểu vùng IIB: Diện tích tự nhiên 12.114 ha, bao gồm toàn bộ diện tích đất lâm nghiệp thuộc quản lý của Ban Quản lý rừng phòng hộ Tân Phú (trên địa bàn xã Gia Canh). Định hướng phát triển: Phát triển dịch vụ du lịch sinh thái rừng và cung ứng nguồn giống cây rừng; bảo vệ và phát triển rừng phòng hộ thuộc lưu vực sông La Ngà, hồ Trị An thông qua hoạt động ngăn chặn xâm lấn đất rừng, chặt phá cây rừng và tác động các giải pháp kỹ thuật làm giàu rừng, bảo vệ các hệ sinh thái và đa dạng sinh học.

+ Trồng trọt:

* Vùng chuyên canh cây ăn quả (chủ yếu là cây xoài và quýt, cam) khoảng 7.000ha tập trung ở các xã Phú Tân, Phú Vinh, Phú Ngọc, Ngọc Định, Thanh Sơn, Túc Trung và La Ngà.

* Vùng chuyên canh lúa với diện tích khoảng 5.000ha ở các xã: Gia canh, Thanh Sơn, Suối Nho, Phú Hòa, Phú Vinh, thị trấn Định Quán.

* Vùng chuyên canh mía với diện tích 4.000ha ở các xã Phú Ngọc, Gia Canh, La Ngà, Ngọc Định.

* Vùng chuyên canh cây điêu với diện tích 13.000ha tập trung ở các xã: Ngọc Định, La Ngà, Phú Tân, Gia Canh. Vùng nguyên liệu điêu tại 3 xã Phú Túc, Phú Vinh, Suối Nho.

* Vùng chuyên canh cây cao su với diện tích 2.600ha tập trung ở các xã: Túc Trung, Phú Túc.

- Phân bố không gian phát triển du lịch và bảo vệ cảnh quan môi trường:

+ Quy hoạch các điểm du lịch sau:

* Các điểm du lịch sinh thái cảnh quan, du lịch nghỉ dưỡng kết hợp vui chơi giải trí:

Khu du lịch Công viên đá Ba Chồng (Di tích danh thắng cấp Quốc gia): Gắn với quần thể đá hoa cương thuộc thị trấn Định Quán. Khai thác các loại hình tham quan cảnh quan, du lịch nghiên cứu, khảo cổ...

Hang Dơi (thuộc địa bàn các xã Phú Tân, Phú Lợi): Hang động dung nham dài nhất Đông Nam Á (Đang đề xuất công nhận là Di tích danh thắng cấp Quốc gia).

Khu du lịch Thác Mai - Bàu nước sôi (thuộc địa bàn xã Gia Canh): Khai thác cảnh quan rừng nguyên sinh - tảng suối, ngầm thác và tảng khoáng tại Bàu nước sôi (Bàu nước sôi ở Thác Mai có hàm lượng chất khoáng cao, nhiệt độ trung bình vào khoảng từ 40 đến 60 độ).

Khu du lịch Thác Ba Zợt (thuộc địa bàn xã Phú Vinh): Khai thác loại hình du lịch khám phá với cảnh quan hoang sơ với những bãi đá rộng, nhiều hình thù và rừng cổ thụ xanh um bao quanh; các hoạt động dạo thuyền, nghỉ ngơi, tắm thác, câu cá, cắm trại...

* Các điểm di tích lịch sử văn hóa: Tập trung tại thị trấn Định Quán như: Chùa Thái Hòa, Thiên Chơn, chùa Tịnh Quảng Xá và các xã còn lại như: chùa Kiên Sơn (xã Thanh Sơn), chùa Nam Sơn (xã Phú Túc), chùa Linh Quang (xã Phú Hòa), chùa Trúc Lâm (xã Phú Cường), chùa Pháp Quang, chùa Thiền Tịnh (xã Phú Ngọc), chùa Phước Linh, tịnh xá Bửu Sơn (xã Ngọc Định), chùa Gia Canh (xã Gia Canh), tu viện Từ Bi (xã Túc Trung), chùa Pháp Hoa (xã La Ngà), chùa Liên Hoa (xã Suối Nho)...

* Các điểm di tích lịch sử cách mạng:

Cụm di tích Chiến thắng La Ngà (Di tích danh thắng cấp Quốc gia): Với quy mô diện tích 6,7ha.

Ngoài ra, khu vực rừng đầu nguồn xã Thanh Sơn và hồ Trị An là một phần của Vùng căn cứ cách mạng chiến khu Đ và Khu bảo tồn thiên nhiên-văn hóa Đồng Nai.

* Các điểm du lịch văn hóa tộc người: Các bản làng người dân tộc Chơ ro tại xã Túc Trung; các khu dân cư người Mạ tại ấp Hiệp Nghĩa, thị trấn Định Quán; người Mường tại xã Phú Túc; người Tày ở xã Thanh Sơn... Đây là nơi có thể phát triển du lịch văn hóa với việc tham quan tìm hiểu văn hóa và tín ngưỡng dân gian mang đậm sắc thái dân tộc vùng miền.

+ Quy hoạch các tuyến du lịch sau:

* Tuyến du lịch trên địa bàn huyện:

Tuyến du lịch sinh thái từ Khu công viên Đá Ba Chồng (thị trấn Định Quán) tham quan khám phá các điểm Thác Ba Zợt, Hang Dơi và trở về khu danh thắng Đá Chồng.

Tuyến du lịch sinh thái từ Khu công viên Đá Ba Chồng (thị trấn Định Quán) tham quan khám phá Thác Trời; Thác Mai, Bàu nước nóng và trở về khu danh thắng Đá Chồng.

Tuyến du lịch sinh thái về nguồn từ Khu công viên Đá Ba Chồng tham quan Di tích lịch sử tượng đài chiến thắng La Ngà; các chùa trên địa bàn huyện, các lễ hội...

Tuyến du lịch sinh thái từ Khu công viên Đá Ba Chồng tham quan làng nghề truyền thống, tham quan các cơ sở sản xuất đặc sản của huyện như ca cao Trọng Đức, hợp tác xã sản xuất rau sạch, xoài...

Tuyến du lịch sinh thái, văn hóa tâm linh từ Khu công viên Đá Ba Chồng tham quan chùa Thiện Chơn, các đình-chùa trên địa bàn huyện, các lễ hội...

Tuyến du lịch tham quan làng bè La Ngà.

* Tuyến du lịch liên kết trong và ngoài tỉnh:

Thành phố Hồ Chí Minh - Khu danh thắng Đá Chồng - Đà Lạt

Thành phố Hồ Chí Minh - Di tích lịch sử Tượng đài Chiến thắng La Ngà - Làng bè La Ngà - Đà Lạt

Thành phố Hồ Chí Minh - Khu danh thắng Đá Chồng - Vườn Quốc gia Cát Tiên

Tuyến Suối Mơ - ca cao Trọng Đức - Làng bè La Ngà

Thành phố Hồ Chí Minh - Di tích lịch sử Tượng đài Chiến thắng La Ngà - Thác Mai + Bàu nước sôi - TP.Hồ Chí Minh

* Tuyến điểm du lịch trên hồ Trị An (từ cầu La Ngà đi các đồi nằm trong khu vực lòng hồ Trị An thuộc địa phận hai xã La Ngà, Phú Ngọc và các đồi thuộc địa bàn xã Thanh Sơn, như Đồi 101, Tượng đài chiến thắng La Ngà...)

* Tuyến điểm du lịch cù lao ấp 7, xã Phú Tân (nằm trên sông Đồng Nai) kết nối với các tuyến điểm khu du lịch thác Ba Zợt (thuộc xã Phú Vinh), hình thành một khu du lịch sinh thái rộng lớn.

* Tuyến du lịch lấy Khu công viên Đá Ba Chồng (Thị trấn Định Quán) làm điểm kết nối với các chuyến du lịch từ Thành phố Biên Hòa, thị xã Long Khánh tới Trung tâm du lịch Nam Cát Tiên, các khu du lịch sinh thái nghỉ dưỡng, suối nước nóng và các điểm du lịch tâm linh, du lịch văn hóa lịch sử trên địa bàn Huyện.

+ Xác định các vùng bảo vệ cảnh quan tự nhiên:

* Vùng cảnh quan ven hồ Trị An.

* Vùng cảnh quan ven sông Đồng Nai, sông La Ngà.

* Vùng cảnh quan rừng đầu nguồn (xã Thanh Sơn).

* Tại các khu vực này ưu tiên phát triển bảo tồn các hệ sinh thái tự nhiên, ưu tiên bảo vệ và phát triển rừng đồng thời cần có các quy định quản lý chặt chẽ

để đảm bảo phát triển cân bằng giữa lợi ích phát triển kinh tế và yêu cầu bảo vệ tài nguyên môi trường.

* Tại các khu công nghiệp khai thác khoáng sản, quặng và vật liệu xây dựng cũng cần chú ý bảo vệ cảnh quan môi trường, chống sạt lở đặc biệt làm ô nhiễm các vùng lưu vực hồ đầu nguồn.

- Phân bổ các không gian phát triển hệ thống hạ tầng xã hội:

+ Hệ thống thương mại dịch vụ:

* Trung tâm thương mại dịch vụ:

Trung tâm thương mại đầu mối chính của vùng: Xây dựng tại đô thị trung tâm - Thị trấn Định Quán. Có chức năng là trung tâm phát luồng hàng hoá và đầu mối các hoạt động thương mại và dịch vụ xã hội chính cho huyện (dịch vụ bảo hiểm, ngân hàng, tín dụng, vận tải, thông tin liên lạc, tư vấn pháp luật...)

Trung tâm thương mại dịch vụ cấp khu vực: Xây dựng nhằm phục vụ các doanh nghiệp, nhân dân trong huyện và thu hút người tiêu dùng từ các đô thị xung quanh và khách du lịch với tổng diện tích khoảng 2,5ha tại các khu vực sau: Đô thị trung tâm thị trấn Định Quán; khu đô thị công nghiệp - dịch vụ La Ngà; trung tâm các xã Túc Trung, xã Phú Vinh.

* Mạng lưới chợ: Tiếp tục nâng cấp chợ các xã, chợ khu vực và mở thêm những chợ ở những nơi có nhu cầu, tạo điều kiện cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn huyện có cơ hội kinh doanh mở rộng thị trường.

+ Hệ thống công trình dịch vụ:

* Xây dựng mạng lưới kinh doanh các loại hình dịch vụ và du lịch như mồi giới buôn bán, tư vấn đầu tư, sửa chữa, vận tải, bưu chính viễn thông, dịch vụ tài chính, ngân hàng, dịch vụ khách du lịch và các dịch vụ vui chơi giải trí... tại các xã Ngọc Định, Phú Vinh, Phú Tân, Phú Lợi, Gia Canh, Phú Túc, La Ngà.

* Phát triển hệ thống các điểm dịch vụ, trạm dừng chân, cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên tuyến cao tốc qua địa bàn huyện.

* Xây dựng các khu phố có loại hình dịch vụ đa dạng, đặc biệt là các trục phát triển các loại hình dịch vụ mới, hiện đại tại các khu đô thị mới, các điểm trung tâm cụm xã, điểm dân cư tập trung.

+ Hệ thống công trình y tế:

* Đầu tư mở rộng quy mô Bệnh viện đa khoa khu vực Định Quán lên 500 giường giai đoạn từ nay đến năm 2025.

* Đầu tư nâng cấp và hoàn thiện mạng lưới y tế cơ sở; Cải tạo, nâng cấp Trạm y tế thị trấn Định Quán và 4 trạm y tế xã (Phú Hòa, Phú Tân, La Ngà, Thanh Sơn), phấn đấu đến năm 2020 có 100% số xã đạt Bộ tiêu chí Quốc gia về y tế xã, duy trì 100% số xã đạt chuẩn quốc gia về y tế.

* Xây dựng 01 phòng khám đa khoa khu vực Phú Túc với quy mô dự kiến 50 giường và 01 Trung tâm y tế khu vực đô thị mới La Ngà với quy mô dự kiến 30 giường phục vụ dân cư đô thị, dân cư khu vực nông thôn các xã lân cận.

* Cải tạo, nâng cấp hệ thống trung tâm y tế và trạm y tế thị trấn và các xã. Xây dựng mới 02 trạm y tế tại xã Phú Túc và La Ngà.

+ Hệ thống công trình giáo dục, đào tạo:

* Xây dựng các trường trung học chuyên nghiệp, trường cao đẳng dạy nghề (đào tạo các ngành du lịch, nông lâm nghiệp, thủy sản, ngân hàng, tài chính...) tại thị trấn Định Quán.

* Thực hiện đề án sáp nhập trung tâm văn hóa thông tin với trung tâm học tập cộng đồng thành trung tâm văn hóa thông tin - học tập cộng đồng theo đề án của tỉnh.

* Cải tạo, nâng cấp trường dạy nghề tại thị trấn Định Quán quy mô 3 - 5 ha; Xây mới 02 trường PTTH và dạy nghề tại khu vực đô thị mới Phú Túc và La Ngà.

* Cải tạo, sửa chữa cơ sở hạ tầng các trường THPT Điều Cái (xã Túc Trung), THPT Phú Ngọc (xã Phú Ngọc) và THPT Tân Phú (thị trấn Định Quán).

* Hệ thống giáo dục các cấp (THCS, trường tiểu học và trường mầm non): Đầu tư nâng cấp, sửa chữa xây mới và quy hoạch quỹ đất để mở rộng diện tích cho hệ thống các trường tiểu học, trung học cơ sở; đặc biệt là cơ sở vật chất cho các trường mầm non theo đề án nông thôn mới của huyện.

+ Hệ thống công trình thể dục thể thao - văn hóa:

* Xây dựng trung tâm thể dục thể thao, khu công viên văn hóa của huyện tại thị trấn Định Quán gồm các công trình như: Nhà thi đấu, bể bơi, sân tennis,... đáp ứng nhu cầu của người dân.

* Xây dựng trung tâm thể dục thể thao (nhà thi đấu đa năng) và trung tâm văn hóa xã (nhà văn hóa, cung thanh thiếu nhi...) tại khu vực phát triển đô thị mới La Ngà. Hoàn thiện xây dựng cơ sở vật chất phục vụ hoạt động văn hóa - thể thao cho các Trung tâm văn hóa xã Phú Túc, Phú Lợi...

* Nâng cấp, hoàn thiện cơ sở vật chất nhà văn hóa dân tộc Châu Mạ (thị trấn Định Quán), nhà văn hóa dân tộc Mường (xã Phú Túc) và nhà văn hóa ChơRo (xã Túc Trung). Thực hiện giai đoạn 2 khu di tích tượng đài chiến thắng La Ngà, bảo tồn tôn tạo và phát huy di tích danh thắng Đá Ba Chồng.

* Xây dựng sân bóng đá kết hợp với các bộ môn khác cho 100% các xã.

* Quy hoạch công viên văn hóa trung tâm tại khu vực thị trấn Định Quán và đất cây xanh, công viên, lâm viên tại các khu đô thị mới La Ngà, Phú Túc.

* Xây dựng các cơ sở văn hóa phục vụ cộng đồng (nhà văn hóa, các trung tâm văn hóa thông tin, bưu điện, thư viện, phòng truyền thống, tượng đài nghệ thuật, công viên, khu vui chơi giải trí) tại thị trấn và các xã.

d) Định hướng tổ chức không gian đô thị và điểm dân cư nông thôn

- Định hướng không gian phát triển đô thị:

+ Phát triển hoàn chỉnh khu đô thị trung tâm thị trấn Định Quán, đẩy nhanh tiến độ các khu đô thị và khu ở dịch vụ. Phát triển lan tỏa ra các khu vực xung quanh trên cơ sở thị trấn hiện hữu và phát triển theo dạng tuyến, dọc trục Quốc lộ 20, mở rộng phát triển về phía Bắc và Đông Bắc với khu vực tập trung các cơ quan hành chính, 02 công viên văn hóa tại khu vực Đá Ba Chồng và phía Bắc thị trấn, khu văn hóa thể thao gắn với sân vận động, khu trung tâm thương mại hiện hữu tại chợ Định Quán và trung tâm thương mại mới phía Bắc và phía Nam thị trấn.

+ Xây dựng phát triển thị trấn Định Quán đạt tiêu chuẩn đô thị loại IV (dự kiến công nhận sau năm 2020). Các khu ở tập trung, mật độ cao và trung bình tập trung ở khu vực phía Bắc, Nam Quốc lộ 20, dọc trục chính mới của thị trấn, đường đi xã Gia Canh và trực đường đi cao tốc. Xây dựng và hoàn thiện khu đô thị mới phía Nam Quốc lộ 20, gắn kết với khu vực đô thị cũ qua các trục đường giao thông chính. Các công viên cây xanh nhỏ bố trí xen kẽ trong các khu ở.

+ Xây dựng, phát triển đô thị La Ngà đạt tiêu chuẩn đô thị loại V (dự kiến công nhận sau năm 2020) với tính chất là đô thị công nghiệp, thương mại dịch vụ gắn với Khu công nghiệp Định Quán. Định hướng phát triển dọc theo trục không gian chủ đạo là Quốc lộ 20, gắn kết với khu công nghiệp Định Quán và vùng cảnh quan ven hồ Trị An.

+ Xây dựng, phát triển đô thị Phú Túc đạt tiêu chuẩn đô thị loại V (dự kiến công nhận sau năm 2020) với tính chất là đô thị kinh tế, thương mại dịch vụ, đô thị sinh thái vườn gắn với vùng nông nghiệp chuyên canh, dịch vụ du lịch văn hóa làng nghề, du lịch cảnh quan. Định hướng phát triển theo tuyến với trục không gian chủ đạo là Quốc lộ 20, ĐT763, gắn kết với CCN Phú Túc và vùng sinh thái ven hồ Trị An.

- Định hướng tổ chức hệ thống khu dân cư nông thôn:

+ Hình thành, nâng cấp và đầu tư hạ tầng kỹ thuật điểm dân cư trung tâm hành chính xã Thanh Sơn; điểm dân cư nông thôn xã Thanh Sơn tại điểm ngã 3 Cây Sao nhằm tạo động lực phát triển kinh tế, trung tâm dịch vụ thương mại, giáo dục, y tế, văn hóa và các lĩnh vực xã hội cho khu vực nông thôn lân cận.

+ Trung tâm các xã: Trung tâm các xã được quy hoạch mỗi trung tâm có quy mô diện tích 10 - 30 ha, quy mô dân số từ 5.000-7.000 người. Đây là trung tâm kinh tế, văn hoá của xã. Mỗi cụm trung tâm xã có các công trình văn hoá thể thao, các công trình hạ tầng khác như bưu điện, chợ, sân thể thao xã... được xây dựng theo quy chuẩn và được bố trí ở khu vực thuận tiện với các thôn xóm, bán kính phục vụ trong khoảng 2 km.

+ Các tuyến dân cư tập trung: Phân bố dọc theo các tuyến đường giao thông liên xã, hiện nay các tuyến này đã có dân cư khá đông, cần quy hoạch đầu tư đồng bộ các công trình hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội.

7. Định hướng phát triển hệ thống hạ tầng kỹ thuật

a) Định hướng quy hoạch phát triển hệ thống giao thông

- Đường cao tốc Dầu Giây - Đà Lạt: Đoạn tuyến đi qua địa bàn huyện Định

Quán dài khoảng 25,8 km có điểm đầu tại ranh huyện Thống Nhất, điểm cuối tại ranh huyện Tân Phú, qua khu vực các xã Suối Nho, Phú Ngọc và Gia Canh.

- Quốc lộ 20: Đoạn qua địa bàn huyện Định Quán dài 39,6 km. Định hướng đến năm 2030 đã hoạch định từ nay cho đến năm 2020 cơ bản duy trì quy mô đường cấp III với 2 làn xe, Bộ GTVT quy định lộ giới 52 m.

- Tỉnh lộ:

+ Đường tỉnh 763: Quy hoạch tuyến đạt tiêu chuẩn cấp III, mặt BTN rộng 7 m, nền 12 m, lề gia cố mỗi bên rộng 2 m, hành lang an toàn mỗi bên 13 m, đất bảo vệ, bảo trì đường bộ mỗi bên 2 m, lộ giới 45 m.

+ Đường tỉnh 775 (Cao Cang): Quy hoạch toàn tuyến đạt cấp III, mặt BTN rộng 7 m, nền 12 m, lề gia cố mỗi bên 2 m, hành lang an toàn mỗi bên 13 m, phần đất bảo vệ, bảo trì đường bộ mỗi bên 2 m, lộ giới 45 m. Hệ thống cầu - công đạt tải trọng tối thiểu HL93.

+ Đường tỉnh Tà Lài – Trà Cổ (ĐT.774B): Quy hoạch tuyến đạt tiêu chuẩn cấp IV, mặt BTN rộng 7 m, nền 9 m, hành lang an toàn mỗi bên 9 m, phần đất bảo vệ, bảo trì đường bộ mỗi bên 1 m, lộ giới 32 m. Hệ thống cầu - công tải trọng HL93.

+ Đường tỉnh 776 (đường Thanh Sơn – Xuân Bắc): Quy hoạch toàn tuyến đạt tiêu chuẩn cấp IV, mặt BTN rộng 7 m, nền 9 m, HLAT mỗi bên 9 m, phần đất bảo vệ, bảo trì đường bộ rộng 1 m, lộ giới 32 m. Hệ thống cầu - công đạt tải trọng tối thiểu HL93.

- Đường huyện: Nâng cấp, mở rộng các tuyến còn lại đạt tiêu chuẩn cấp IV, mặt BTN rộng 7 m, nền 9 m, HLAT mỗi bên 9 m, phần đất bảo vệ, bảo trì đường bộ rộng 1 m, lộ giới 32 m. Ngoài ra mở mới thêm các tuyến đường nhằm tạo sự liên hoàn cũng như đảm bảo mật độ đường phân bố đều trên địa bàn huyện, đồng thời mở mới một số tuyến đường cụ thể như sau:

+ Đường Phú Cường - La Ngà: Đoạn mở mới dài 1,9 km từ đường cầu Suối Rắc đến đường đồi 48 - áp 94 và đoạn từ đường đồi 48 - áp 94 đến giao đường 96 - La Ngà.

+ Đường ven sông Tam Bung: Quy hoạch toàn tuyến đạt tiêu chuẩn đường cấp IV, mặt BTN rộng 7 m, nền 9 m, HLAT mỗi bên 9 m, phần đất bảo vệ, bảo trì đường bộ rộng 1 m, lộ giới 32 m. Hệ thống cầu-cống đạt tải trọng tối thiểu HL93.

+ Mở mới một số đoạn nối dài đường gom phía Bắc Quốc lộ 20.

+ Đường Khu công nghiệp Phú Túc đi 91: Dài 6,6 km được hình thành trên cơ sở nâng cấp một số đường xã, đường mòn, đường huyện hiện hữu và mở

mới 3,5 km, điểm đầu Quốc lộ 20 chạy hình vòng cung qua khu dân cư Phú Túc và Khu công nghiệp Định Quán trên ĐT.763 rồi nối vào Quốc lộ 20.

- Đường xã: Các tuyến đường xã có chức năng nối kết các khu dân cư và vùng sản xuất nông nghiệp ra đường huyện, đường tỉnh và quốc lộ. Các tuyến này phục vụ cho việc vận chuyển, đi lại sinh hoạt hàng ngày của người dân.

+ Đối với các đường liên xã và trục chính của xã đề xuất quy hoạch đạt cấp V, mặt đường 5,5 m, lề đường mỗi bên rộng 1 m, nền đường 7,5 m, phần đất bảo trì mỗi bên rộng 1 m, hành lang an toàn mỗi bên 9 m, lộ giới 29 m.

+ Các tuyến đường xã còn lại quy hoạch đạt cấp VI, mặt đường 3,5 m, lề đường mỗi bên rộng 1,5 m, nền đường 6,5 m, phần đất bảo trì đường mỗi bên rộng 1 m, hành lang an toàn mỗi bên 4 m, lộ giới 19 m.

b) Định hướng phát triển chuẩn bị kỹ thuật:

- Định hướng cao độ nền: Đảm an toàn cho các đô thị và các điểm dân cư, chọn tần suất chống lũ, phù hợp với cấp đô thị, tính chất khu vực xây dựng:

+ Đô thị (hoặc khu vực) xây mới: Xác định cao độ không chê với tần suất chống lũ tuỳ theo cấp đô thị.

+ Đô thị (hoặc khu vực) cải tạo: Xác định cao độ không chê ứng với tần suất chống lũ theo cấp loại đô thị đồng thời phải hài hòa với cao độ nền xây dựng hiện trạng. Cần có giải pháp công trình trong trường hợp không có điều kiện cải tạo nền khu vực.

+ Các điểm dân cư nông thôn: Cao độ không chê xây dựng căn cứ vào mục nước cao nhất trung bình nhiều năm của hệ thống sông suối chảy qua khu vực dân cư. $H_{xd-min} > H_{mn-max} + 0,5$ m

- Định hướng thoát nước mưa:

+ Xây dựng hệ thống thoát nước mưa hoàn thiện cho thị trấn Định Quán.

+ Khu vực nông thôn: Xây dựng hệ thống thoát chung cho cụm dân cư Trung tâm xã, thông qua quá trình lập quy hoạch nông thôn mới đang triển khai.

+ Hệ thống thoát nước mưa cần tính đến dự báo về lượng mưa vùng Đồng Nai sẽ tăng theo các giai đoạn (theo kịch bản biến đổi khí hậu).

+ Các đô thị Phú Túc, La Ngà: có thể sử dụng 3 dạng hệ thống: thoát riêng, thoát chung và thoát nửa riêng tuỳ theo điều kiện cụ thể.

+ Các điểm dân cư nông thôn tập trung có thể sử dụng hệ thống thoát nước chung hoặc hệ thống hỗn hợp, phù hợp với điều kiện kinh tế và môi trường:

+ Các làng nghề có chất thải độc hại dùng hệ thống thoát riêng, các khu vực thôn ấp có mật độ xây dựng thấp, phân tán có thể dùng hệ thống thoát nước chung.

+ Các điểm dân cư phân tán có thể sử dụng hệ thống thoát nước chung (nước mưa và nước thải) để phù hợp với điều kiện kinh tế, (đối với các điểm dân

cư có quy mô >50 hộ mới tổ chức hệ thống thoát, nếu <50 hộ dân có thể thoát phân tán theo địa hình hoặc các trực tiêu tự nhiên và nước bẩn cần xử lý tại chỗ.

c) Định hướng phát triển hệ thống cấp nước:

- Nhu cầu cấp nước sinh hoạt:

+ Giai đoạn 2018 - 2025: 25.000 m³/ngđ.

+ Giai đoạn 2026 - 2030: 30.000 m³/ngđ.

- Nguồn nước:

+ Cấp nước đô thị: Sử dụng nguồn nước mặt sông Đồng Nai, hồ Trị An để cấp nước sinh hoạt, công nghiệp dịch vụ, du lịch cho đô thị.

+ Cấp nước nông thôn: Sử dụng nguồn nước tự chảy, sông, suối, hồ gần trung tâm xã để cấp nước sinh hoạt và sản xuất.

- Hệ thống cấp nước:

+ Cấp nước đô thị: Cấp nước thị trấn Định Quán:

* Trong giai đoạn đầu sử dụng nguồn nước từ nhà máy nước Định Quán công suất $Q = 4.200 \text{ m}^3/\text{ngày}$ cung cấp cho thị trấn Định Quán và khu công nghiệp Phú Vinh và dân cư dọc Quốc lộ 20, kết hợp sử dụng với trạm nước ngầm hiện hữu công suất 30 m³/giờ, đến khi có nguồn cấp nước chính đưa về thì trạm cấp nước ngầm ngưng hoạt động hoặc chỉ dùng cho việc dự phòng.

* Sử dụng nhà máy nước hiện hữu $Q = 4.200 \text{ m}^3/\text{ngày}$, bổ sung thêm nguồn từ nhà máy nước sông Đồng Nai công suất $Q = 30.000 \text{ m}^3/\text{ngày}$. Cung cấp cho thị trấn Định Quán, thị trấn Tân Phú và đô thị La Ngà.

+ Cấp nước công nghiệp: Khu công nghiệp Định Quán được cấp nước từ dự án cấp nước 3 xã Phú Ngọc, Ngọc Định, La Ngà. Tiếp tục sử dụng chi nhánh nước Tân Định để cấp nước cho Cụm công nghiệp Phú Vinh. Do đặc thù địa hình bị chia cắt nhiều nên các khu, cụm công nghiệp được cấp nước cục bộ, tùy theo nguồn nước từng khu vực để có những lựa chọn phù hợp.

+ Cấp nước nông thôn: Sử dụng nước tại các công trình cấp nước nông thôn, ngoài ra sử dụng nước chứa nước bể, hồ, đào giếng...hoặc chứa nước mưa trong các chum vại, lu, bể chứa nước...

d) Định hướng phát triển hệ thống cấp điện:

- Nguồn điện: Sử dụng nguồn điện tại trạm 220 kV Định Quán.

- Lưới trung áp:

+ Xây dựng mới trạm biến áp 110 kV Định Quán 2 nằm trên địa bàn xã La Ngà và 07 lô đường dây xuất tuyến mới cấp điện cho các phụ tải phân phối thuộc xã trên địa bàn huyện và khu công nghiệp Định Quán. Cụ thể như sau:

+ Lộ 472 - KCN Định Quán: Lộ 472 - Khu công nghiệp Định Quán có chiều dài đường trục 4 km, tiết diện AC185mm², cấp điện cho 14 trạm biến áp với tổng dung lượng là 13.000 kVA.

+ Lộ 473 - KCN Định Quán: Lộ 473 - Khu công nghiệp Định Quán có chiều dài đường trục 3,3 km, tiết diện AC - 185 mm², cấp điện cho 12 trạm biến áp với tổng dung lượng là 14.800 kVA.

+ Lộ 474 - La Ngà: Chiều dài đường trục 7,5 km, tiết diện AC - 185 mm², cấp điện cho 33 trạm biến áp với tổng dung lượng là 7.790 kVA.

+ Lộ 475 - La Ngà: Chiều dài đường trục 8 km, tiết diện AC - 185 mm², cấp điện cho 35 trạm biến áp với tổng dung lượng là 3.730 kVA, Pmax = 3,201 MW.

+ Lộ đường dây 476 - Phú Túc 1 được xây dựng xuất tuyến mới mới, đấu nối vào đường dây đang được cấp điện bởi lộ 474 - Suối Nho (TBA 110 kV Kiệm Tân - Thông Nhất), có tổng chiều dài đường trục 14km, tiết diện AC - 185 mm², lộ đường dây này liên lạc với lộ 474 - Suối Nho cấp điện cho 34 trạm biến áp với tổng dung lượng là 8.370 kVA.

+ Lộ đường dây 477 - Phú Túc 2 được xây dựng mới, đấu nối vào đường dây đang được cấp điện bởi lộ 472 - Thành Đồng (TBA 110kV Kiệm Tân - Thông Nhất) của giai đoạn 2016 - 2020, có tổng chiều dài đường trục 14km, tiết diện AC - 185 mm², lộ đường dây này liên lạc với lộ 472 - Thành Đồng cấp điện cho 36 trạm biến áp với tổng dung lượng là 5.890 kVA.

+ Lộ 471 - Suối Nho cấp điện cho toàn bộ phụ tải đang được cấp điện bởi lộ 479 - Phú Túc (Kiệm Tân - Thông Nhất) của giai đoạn 2016 - 2020, có tổng chiều dài đường trục 18 km, tiết diện AC - 185 mm², lộ đường dây này liên lạc với lộ 479 - Phú Túc cấp điện cho 94 trạm biến áp với tổng dung lượng là 13.210 kVA.

- Lưới điện và trạm hạ thế:

+ Trạm hạ thế trong các khu công nghiệp tuân thủ theo thiết kế về quy mô và vị trí theo từng nhà máy cụ thể.

+ Trong các khu dân cư, đô thị xây mới nên sử dụng trạm kín kiểu xây hoặc hợp bộ để đảm bảo mỹ quan đô thị.

+ Hệ thống điện hạ thế thống nhất sử dụng cấp điện áp 380/220 V ba pha 4 dây trung tính nối đất trực tiếp. Với khu đô thị mới đầu tư đồng bộ, lưới điện hạ thế phải đi ngầm. Vùng ngoại thị hoặc khu chưa ổn định về quy hoạch có thể đi nổi bằng cáp vặn xoắn.

+ Lưới điện hạ thế có bán kính cấp điện không quá 300 m trong đô thị, không quá 500 m phạm vi ngoài đô thị nhằm tránh độ sụt áp cuối đường dây quá định mức cho phép.

- Lưới chiếu sáng:

+ Xây dựng hoàn chỉnh toàn bộ mạng lưới chiếu sáng đèn đường, chiếu sáng cảnh quan,... Bổ sung các tuyến chiếu sáng cho trục đường Quốc lộ và các khu dân cư.

+ Các tuyến chiếu sáng trục chính nên sử dụng kiểu chiếu sáng độc lập

bằng hệ thống cột thép mạ kẽm nhúng nóng. Trong khu dân cư, lưới chiếu sáng có thể đi chung cột với tuyền điện 0,4 kV cấp cho sinh hoạt.

+ Các tuyền đường có mặt cắt $\geq 10,5$ m sẽ được bố trí chiếu sáng 2 bên đường, $\leq 10,5$ m chiếu sáng một bên đường.

d) Thoát nước thải, quản lý chất thải rắn và nghĩa trang:

- Quy hoạch hệ thống thoát nước thải:

+ Nước thải sinh hoạt:

* Nước thải sinh hoạt của đô thị phải được thu gom và xử lý đạt tiêu chuẩn môi trường QCVN 14:2008/BTNMT, TCVN 7222-2002 trước khi xả ra nguồn tiếp nhận.

* Trong thị trấn Định Quán sẽ xây dựng các trạm xử lý nước thải tập trung. Tuỳ thuộc vào điều kiện kinh tế và cấp đô thị, dây truyền công nghệ của các trạm xử lý nước thải tập trung sẽ khác nhau: Ưu tiên sử dụng phương pháp sinh học tự nhiên xử lý nước thải (bằng hồ sinh học, cánh đồng tưới, cánh đồng lọc).

* Nước thải sinh hoạt khu vực nông thôn: Khuyến khích các hộ dân sử dụng bể tự hoại và bể hợp vệ sinh (bể thâm, bể ba ngăn) tại khu vực dân cư nông thôn và miền núi. Tại các khu vực thuận lợi về diện tích đất, kết hợp xử lý nước thải với nuôi cá, tưới vườn (hệ sinh thái VAC).

+ Nước thải công nghiệp:

* Nước thải công nghiệp từ các xí nghiệp công nghiệp phải được xử lý đạt tiêu chuẩn QCVN 40:2011/BTNMT và Quyết định số 35/2015/QĐ-UBND ngày 19/10/2015 của UBND tỉnh Đồng Nai trước khi xả ra hệ thống thoát nước đô thị hoặc nguồn tiếp nhận.

* Hệ thống thoát nước trong các khu, cụm công nghiệp tập trung là hệ thống thoát nước riêng, có trạm xử lý nước thải cho từng khu công nghiệp.

- Định hướng quản lý chất thải rắn, nghĩa trang:

+ Đối với lĩnh vực xử lý chất thải rắn: Thu gom chất thải rắn trên địa bàn huyện đưa về nhà máy xử lý chất thải rắn tại xã Túc Trung để xử lý.

+ Đối với chất thải rắn y tế: Đến năm 2030, xây dựng lò đốt chất thải y tế nguy hại tại các bệnh viện cơ sở y tế trên địa bàn huyện, công suất đốt 100 kg/ngày, công trình xây dựng phải phù hợp với quy hoạch quản lý chất thải rắn tỉnh Đồng Nai đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

+ Nghĩa trang cấp vùng huyện được quy hoạch hiện đại, có khu vực chôn cất (cát táng, hung táng, chôn 1 lần), công trình xử lý môi trường, công trình hỏa táng.

+ Nghĩa trang tập trung cấp xã và liên xã: mỗi xã dự kiến quy hoạch các nghĩa trang tập trung theo đồ án quy hoạch xây dựng nông thôn mới, có diện tích từ 5-10ha.

+ Đôi với các nghĩa trang nhỏ lẽ tại các xã, tạm thời sử dụng cho đến khi xây dựng nghĩa trang tập trung nhưng không chế diện tích. Sau khi đóng cửa sẽ cải tạo theo quy hoạch sử dụng đất của địa phương.

8. Giải pháp quản lý và bảo vệ môi trường

a) Phân vùng bảo vệ môi trường:

- Vùng phát triển đô thị dọc theo Quốc lộ 20; Bao gồm: Thị trấn Định Quán, một phần các xã Phú Vinh, Phú Lợi, Ngọc Định, La Ngà, Túc Trung, Phú Túc;

- Vùng cảnh quan sinh thái ven hồ Trị An: Một phần các xã Thanh Sơn, Ngọc Định, Phú Ngọc, Suối Nho, Túc Trung, La Ngà, Phú Cường và các sông, hồ chứa trong khu vực;

- Vùng sản xuất nông nghiệp tiến tới ứng dụng công nghệ cao: một phần các xã Phú Ngọc, Gia Canh, Phú Lợi, Phú Hòa;

- Vùng lâm nghiệp phía Đông: Phạm vi tiếp giáp sông La Ngà và tỉnh Bình Thuận; Và vùng lâm nghiệp phía Bắc: Bao gồm toàn bộ diện tích xã Thanh Sơn, giáp khu vực rừng bảo tồn Nam Cát Tiên (huyện Tân Phú);

- Vùng phát triển công nghiệp: Khu công nghiệp Định Quán; Các cụm công nghiệp Phú Cường, Phú Vinh, Phú Túc với các loại hình công nghiệp sạch ít gây ô nhiễm; Cụm cơ sở làng nghề mây tre đan ở xã Gia Canh; Công nghiệp khai thác khoáng sản...

b) Quy định về môi trường đối với từng khu vực:

- Khu vực đô thị:

+ Nâng cấp hoàn chỉnh hệ thống giao thông tại các thị trấn, khu đô thị trên toàn huyện. Áp dụng các biện pháp phòng, chống ô nhiễm bụi, tiếng ồn tại các trục giao thông chính. Khuyến khích sử dụng các loại hình giao thông thân thiện môi trường như xe bus, xe điện nhằm giảm nguồn khí thải vào môi trường.

+ Việc thi công các công trình trong giai đoạn tối phải đảm có phương án đối với cốt nền hiện tại tránh các nguy cơ sụt lún nền đường. Các công trình trong đô thị bắt buộc chủ xây dựng phải có biện pháp bảo vệ môi trường trong quá trình thi công, tránh làm phát tán bụi, tiếng ồn và chất thải ra môi trường xung quanh. Các chủ phương tiện phải tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về bảo vệ môi trường trong quá trình vận chuyển hàng hóa, nguyên vật liệu.

+ Cải tạo các dòng sông và hệ thống kênh mương, ao hồ, suối trong khu vực. Cải tạo hệ thống thoát nước hiện hữu, đồng thời xây dựng hệ thống thoát nước tách riêng nước mưa với nước thải tại các khu vực xây dựng mới. Xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt tập trung cho các khu đô thị, khu dân cư tập trung đạt qui chuẩn trước khi thải ra nguồn tiếp nhận

+ Đảm bảo mật độ cây xanh đô thị đạt trung bình $8 - 10 \text{ m}^2/\text{người}$.

+ Hoàn thiện các khu xử lý chất thải rắn, đầu tư lò đốt rác y tế, đầu tư máy móc thiết bị thu gom, chuyên chở rác hiện đại. Phần đầu đến năm 2020 xử lý 90

- 95% chất thải rắn đô thị.

+ Khai thác sử dụng nguồn nước mặt sông Đồng Nai, La Ngà phải sử dụng đúng mục đích, đúng quy trình kỹ thuật. Nghiêm cấm việc xả thải nước độc hại trong vùng bảo vệ nguồn nước

+ Đánh giá tiềm năng trữ lượng nước dưới đất để có kế hoạch khai thác hợp lý tránh khai thác bùa bãi, ô nhiễm gây cạn kiệt và suy giảm trữ lượng nguồn tài nguyên này

- Khu vực nông thôn:

+ Phấn đấu đến năm 2020: 100% dân số được sử dụng nước sạch; 100% hộ dân sử dụng hố xí hợp vệ sinh.

+ Từng bước cải tạo đất, giảm diện tích đất nông nghiệp bị thoái hóa.

+ Thu gom và xử lý chất thải rắn tại nông thôn đạt 80%

+ Quy hoạch các khu chăn nuôi tập trung đồng với các hộ chăn nuôi gia súc, gia cầm. Toàn bộ chất thải chăn nuôi phải được xử lý triệt để.

- Khu vực nông nghiệp:

+ Sử dụng hiệu quả khai thác tối đa mục đích sử dụng đất nông nghiệp, từng bước nghiên cứu ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp để giúp người dân nâng cao thu nhập và cải thiện đời sống.

+ Kiểm soát việc nhập, tồn trữ và sử dụng các hóa chất thuốc bảo vệ thực vật, đảm bảo qui định của Bộ Nông nghiệp & PTNT về các loại hóa chất được sử dụng và đảm bảo tiêu chuẩn về tồn lưu của hóa chất bảo vệ thực vật.

+ Áp dụng kỹ thuật canh tác thích hợp, sử dụng hóa chất không gây hại cho môi trường để diệt côn trùng sâu bọ: sử dụng thuốc bảo vệ thực vật có nguồn gốc sinh học, phân hữu cơ vi sinh và các loài thiên địch.

+ Thu gom chất thải rắn nông nghiệp theo đúng quy định.

- Khu vực công nghiệp:

+ Khai thác khoáng sản: các mỏ phải thực hiện việc xử lý nạo vét bùn cát, ngăn dòng nước thải; hoàn thiện hệ thống xử lý nước thải theo thiết kế;

+ Đối với khai thác cát sông: cần xem xét đến vấn đề sạt lở bờ sông, tăng lượng nước lũ trong lòng sông. Khai thác theo từng bãi bồi và theo sản lượng nhất định, không được khai thác quá mức với sản lượng lớn trong thời gian ngắn.

+ Các khu công nghiệp, cụm công nghiệp:

* Đảm bảo các khu công nghiệp khi tỷ lệ lắp đầy, các hạng mục hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường phải được xây dựng hoàn chỉnh trước khi hoạt động như: hệ thống thu gom và xử lý nước thải tập trung; các hồ điều hòa...

* Xử lý triệt để các cơ sở công nghiệp gây ô nhiễm môi trường; khuyến khích sử dụng công nghệ tiên tiến hiện đại ít chất thải

* Kiên quyết không phê duyệt các dự án sử dụng công nghệ cũ gây ô nhiễm môi trường.

* Giám sát việc vận hành công trình xử lý môi trường tại các khu công nghiệp đảm bảo nước thải được xử lý đạt Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường trước khi xả ra nguồn tiếp nhận

- Khu vực cảnh quan sinh thái hồ Trị An và quản lý môi trường các sông và hồ chứa:

+ Kiểm soát chặt chẽ việc xả thải chất thải từ việc nuôi trồng thủy sản tại hồ Trị An.

+ Khống chế việc xả thải chất thải rắn, nước thải công nghiệp, nông nghiệp chưa xử lý đạt tiêu chuẩn ra sông, hồ.

- Khu vực lâm nghiệp:

+ Bảo vệ duy trì tốt diện tích rừng đầu nguồn tại các lưu vực sông và các hồ thủy lợi, thủy điện. Thực hiện tốt chính sách giao khoán đất lâm nghiệp cho các hộ dân.

+ Nghiêm cấm phát triển các khu dân cư trong khu bảo vệ rừng.

+ Xử lý việc khai thác rừng trái phép.

+ Phòng tránh sự cố cháy rừng trong bối cảnh biến đổi khí hậu gia tăng.

9. Các dự án ưu tiên đầu tư và nguồn lực thực hiện

Các dự án ưu tiên đầu tư được tổng hợp trên cơ sở Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016 - 2020 của huyện Định Quán và đề xuất của đồ án Quy hoạch vùng huyện. Theo đó, sẽ có các dự án do tỉnh quản lý; các dự án do huyện đầu tư, các dự án kêu gọi đầu tư về công nghiệp - thương mại, nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, giao thông vận tải, y tế, xã hội - môi trường, hạ tầng đô thị, văn hóa - thể thao - du lịch, khoa học công nghệ - thông tin truyền thông và các dự án quy hoạch đô thị.

10. Giải pháp thực hiện quy hoạch

a) Thông nhất quy hoạch, thống nhất tập trung chỉ đạo của UBND huyện. Phân quyền rõ ràng cấp chỉ đạo thống nhất các lĩnh vực trên phạm vi toàn huyện về nghĩa vụ, quyền hạn vừa đảm bảo tính chỉ đạo tập trung vừa đảm bảo tính dân chủ, độc lập.

b) Phối hợp các sở ban ngành của tỉnh; Xây dựng kế hoạch cho từng giai đoạn phát triển, lựa chọn ưu tiên đầu tư trọng điểm có tác dụng sức bật phát triển.

c) Kịp thời công bố, công khai quy hoạch. Lập kế hoạch để triển khai thực hiện quy hoạch vùng gồm các chương trình quảng bá, giới thiệu quy hoạch, kêu gọi đầu tư và các hoạt động đầu tư cần được thống nhất tuân thủ các vùng chức năng đã được xác lập trong quy hoạch vùng. Những hạng mục quan trọng như các tuyến giao thông chính, đầu mối hạ tầng kỹ thuật cần bố trí nguồn vốn ngan

sách để thực hiện đồng thời có cơ chế phù hợp để đẩy mạnh xã hội hóa trong đầu tư. Thực hiện điều chỉnh các quy hoạch ngành theo các mục tiêu và chương trình của quy hoạch xây dựng vùng; đồng thời, định kỳ 5 năm cần theo dõi cập nhật, bổ sung điều chỉnh quy hoạch xây dựng vùng cho phù hợp với tình hình phát triển của tỉnh.

d) Rà soát các đồ án quy hoạch xây dựng và tình hình thực hiện quy hoạch xây dựng trên phạm vi toàn huyện. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện quy hoạch; kịp thời phát hiện các vướng mắc để tổng hợp nghiên cứu điều chỉnh cho phù hợp.

đ) Tổ chức lập các đồ án điều chỉnh quy hoạch chung, chương trình phát triển đô thị của huyện trên cơ sở đồ án quy hoạch vùng được duyệt làm cơ sở cho các cơ quan quản lý nhà nước xác định các khu vực phát triển đô thị, lập các dự án đầu tư xây dựng phát triển đô thị theo quy định.

11. Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch vùng: Được ban hành kèm theo, quy định cụ thể nguyên tắc phát triển; việc quản lý kiểm soát không gian, kiến trúc, cảnh quan khu vực đô thị và nông thôn, khu vực đặc thù,... trong phạm vi đồ án quy hoạch xây dựng vùng huyện Định Quán đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Điều 2. Tổ chức thực hiện.

1. Ủy ban nhân dân huyện Định Quán

a) Công bố, công khai quy hoạch được phê duyệt; quản lý giám sát việc thực hiện quy hoạch xây dựng theo quy định; xây dựng và ban hành quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị thị trấn Định Quán;

b) Thực hiện chức năng quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật; tổ chức rà soát việc lập, điều chỉnh, phê duyệt các quy hoạch chung xây dựng, quy hoạch chi tiết, thiết kế đô thị, đề cù thể hóa điều Quy hoạch xây dựng vùng huyện Định Quán, làm cơ sở triển khai các dự án đầu tư.

c) Phối hợp chặt chẽ với các ngành chức năng liên quan để xuất các giải pháp quản lý triển khai thực hiện quy hoạch; lập kế hoạch đầu tư xây dựng, huy động vốn đầu tư để thực hiện các công trình hạ tầng kỹ thuật, các công trình điểm nhấn và quản lý xây dựng theo đồ án quy hoạch được phê duyệt.

2. Sở Xây dựng thực hiện chức năng quản lý nhà nước về quy hoạch xây dựng; phối hợp, hướng dẫn Ủy ban nhân dân huyện Định Quán quản lý quy hoạch xây dựng khu vực đô thị, nông thôn, các khu vực trọng điểm theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý.

3. Các Sở, ban, ngành liên quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật; thực hiện nhiệm vụ được phân công có trách nhiệm hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi để Ủy ban nhân dân huyện Định Quán triển khai thực hiện cụ thể hóa quy hoạch xây dựng vùng huyện được duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND huyện Định Quán, Thủ trưởng các đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Noi nhận:

- Như Điều 4;
 - Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
 - Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
 - Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
 - Chánh, Phó Chánh Văn phòng (CNN);
 - Lưu: VT, CNN.

